

Bản án số: 132/2019/HSST
Ngày 25 tháng 7 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn A, ông NGuyễn Đăng T.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến P – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đỗ TT - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại hội trường trụ sở UBND, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn. Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 135/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/QĐXX- ST ngày 12/7/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Công T1 - Sinh năm 1992.

HKTT: Khu X, xã ND, huyện TB, tỉnh Phú Thọ.

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Nguyễn Công Q, sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là thứ 03.

- Tiền án: Có 01 – Tại Bản án số 05/2015/HSST ngày 19/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 20/5/2017, T1 đã chấp hành xong hình phạt tù ra trại và đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

- Tiền sự: Có 01 – Ngày 27/8/2018 bị Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đến nay, T1 chưa chấp hành việc nộp phạt.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 39/2010/HSST ngày 28/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến nay T1 đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

+ Ngày 23/6/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 06/02/2014, T1 chấp hành xong quyết định trở về địa pH4.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **14/4/2019** tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1955.

HKTT: Khu phố TH, phường TH, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Nguyễn Công T1, sinh năm 1992, HKTT: khu X, xã ND, huyện TB, tỉnh Phú Thọ là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên sử dụng ma túy, sống lang thang trên địa bàn thị xã Từ Sơn. Để có tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy để sử dụng, T1 đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản (xe mô tô) mang bán lấy tiền. Khoảng 20 giờ ngày 13/4/2019, T1 mang theo 01 vạm phá khóa bằng kim loại tự chế dài khoảng 10 cm, gồm: một đầu mài dẹt nhọn và một đầu hình lục lăng, đi bộ lang thang trên địa bàn thị xã Từ Sơn mục đích tìm kiếm xem có ai để tài sản (xe mô tô) sơ hở thì trộm cắp. Khi T1 đi đến khu vực trước cửa ngôi nhà của gia đình anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1988 ở khu phố TH, phường TH1, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, quan sát nhìn thấy tại vị trí trước cửa nhà anh H3 có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, biển số 99F2 – 0862, số máy 05E-0124115, số khung 0604WY124113, xung quanh vắng vẻ không có người đi lại. Thấy điều kiện sơ hở, T1 quyết định thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Để thực hiện hành vi, T1 tiến lại gần chiếc xe tiếp tục quan sát thì thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện nên T1 liền mở khóa, bấm nút đề để nổ máy thì thấy nút đề bị hỏng không nổ máy được nên T1 quay đầu xe ra phía ngoài đường rồi ngồi lên xe dùng hai chân đẩy xe đi. Đúng lúc này có chị Nguyễn Thị H4, sinh năm 1989 là vợ anh H3 nhìn thấy T1 đang thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của gia đình nên chị đã chạy ra kéo lại đồng thời hô to “ Trộm, trộm”. Thấy bị phát hiện và sợ bị bắt giữ, T1 liền bỏ lại chiếc xe và chạy về phía sân bóng trước cửa nhà anh H3 thì bị quần chúng nhân dân đuổi kịp giữ lại đồng thời trình báo Cơ quan Công an đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó đưa T1 cùng vật chứng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn giải quyết theo quy định pháp luật.

Trên cơ sở yêu cầu định giá của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn, ngày 22/4/2019, Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thị xã Từ Sơn đã ban hành Bản kết luận định giá tài sản số 29, kết luận: *“Giá trị tài sản 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda - Dream, màu nâu, biển kiểm soát 99F2–0862, có số khung: 0604WY124113, số máy 05E-0124115, xe được đăng ký 1999 (đã qua sử dụng) liên quan đến vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại khu phố TH, phường TH1, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh ngày 13/4/2019 có giá trị là: 8.200.000 đồng”*.

Quá trình điều tra chiếc xe mô tô được xác định thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1955, HKTT: khu phố TH, phường TH1, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (là bố đẻ của anh H3) cho anh H3 mượn sử dụng nên ngày 25/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho gia đình ông H1 chiếc xe. Tại Cơ quan điều tra ông H1 đã nhận lại chiếc xe của mình. Về trách nhiệm dân sự, đến nay ông H1 cùng gia đình không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc vạm phá khóa được T1 sử dụng làm công cụ đi trộm cắp. Quá trình điều tra T1 khai, trong quá trình bỏ chạy, T1 làm rơi mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Bản cáo trạng số 114/CT- VKS ngày 28/6/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Công T1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T1 từ 16 tháng tù đến 19 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2019, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai của người bị hại, vật chứng vụ án. Đã đủ căn cứ khẳng định, ngày 13/4/2019 bị cáo T1 đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của gia đình anh H3 lấy tài sản của ông H1 là một xe mô tô nhãn hiệu Honda - Dream, màu nâu, biển kiểm soát 99F2-0862, có số khung: 0604WY124113, số máy 05E-0124115, xe được đăng ký 1999 (đã qua sử dụng) có giá trị là: **8.200.000** đồng". Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội,

gây hoang mang nghi ngờ lẫn nhau. Đối với bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị đưa ra xét xử nhiều lần, tại thời điểm phạm tội bị cáo có 01 tiền án và 01 tiền sự tội trộm cắp tài sản đây là tình tiết tăng nặng tại điểm h, khoản 1, điều 52 BLHS. Do vậy với bị cáo cần pH1 có một mức hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng và dân sự của vụ án: 01 chiếc xe mô tô đã được trả cho gia đình ông H1, ông H1 không có ý kiến gì nên không xem xét trong vụ án này.

Đối với chiếc vạm phá khóa được T1 sử dụng làm công cụ đi trộm cắp. Quá trình điều tra T1 khai, trong quá trình bỏ chạy, T1 làm rơi mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản.*”

Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS; Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Nguyễn Công T1 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 25/7/2019 để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo pH1 chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- THADS thị xã Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hs, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà